



Ngân Hàng Việt Nam Thịnh Vượng

Số: 156/2018/CV-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 08 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA
CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY**

I. Giới thiệu về tổ chức phát hành

1. Tên tổ chức đăng ký phát hành (đầy đủ): Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
2. Tên giao dịch: VPBank
3. Địa chỉ trụ sở chính: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
4. Điện thoại: 84-24 3928 8869 Fax: 84-24 3928 8867
5. Mã chứng khoán (nếu có): VPB
6. Vốn điều lệ: 15.706.230.150.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm nghìn bảy trăm linh sáu tỷ, hai trăm ba mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)
7. Nơi mở tài khoản: Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
8. Số hiệu tài khoản: 453100811
9. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:
 - Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100233583 do Sở KH &ĐT Tp Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/09/1993, thay đổi lần thứ 39 ngày 17/11/2017 và các Giấy phép hoạt động kinh doanh chuyên ngành.
 - Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã số
1	<ul style="list-style-type: none">- Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng đồng Việt Nam.- Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước- Vay vốn của Ngân hàng nhà nước và các tổ chức tín dụng khác- Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn- Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá- Hùn vốn, liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành- Làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng- Thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ	6419



	với nước ngoài khi được ngân hàng Nhà nước cho phép. - Phát hành thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ nội địa và quốc tế - Các dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định. - Cung ứng các dịch vụ ngoại hối trong và ngoài nước theo quy định - Mua, bán trái phiếu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. - Nhận ủy thác và ủy thác cho vay - Ví điện tử - Đầu tư hợp đồng tương lái trái phiếu Chính phủ - Dịch vụ quản lý tài sản. - Cấp tín dụng dưới hình thức tái chiết khấu công vụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác	
2	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động Đại lý bảo hiểm	6622
3	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: - Các dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn - Lưu ký chứng khoán - Mua, bán nợ	6499
4	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết - Tư vấn ngân hàng, tài chính, tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư	6619

- Các sản phẩm dịch vụ chính của VPBank bao gồm:
 - Sản phẩm dành cho khách hàng cá nhân
 - Sản phẩm tiền gửi tiết kiệm như tiết kiệm thường, tiết kiệm trả lãi trước, tiết kiệm tích lộc...
 - Tài khoản thanh toán
 - Phát hành và thanh toán thẻ các loại
 - Các sản phẩm tín dụng dành cho khách hàng cá nhân như: cho vay mua nhà, cho vay mua ô tô, cho vay du học, thấu chi tiêu dùng...
 - Các sản phẩm ngân hàng điện tử như internet banking, SMS banking.
 - Các sản phẩm tài chính cá nhân như chuyển tiền, kiểm đếm tiền, kiểm định tiền, chi trả kiều hối, chuyển tiền quốc tế...
 - Sản phẩm dành cho khách hàng doanh nghiệp
 - Sản phẩm tiền gửi thanh toán như tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi không có kỳ hạn.

- Thanh toán quốc tế như: nhò thu, mở thư tín dụng, chuyển tiền ...
- Các sản phẩm tín dụng như: bảo lãnh, cho vay tài trợ vốn lưu động, thấu chi doanh nghiệp, do vay các dự án tài chính nông thôn...
- Các sản phẩm ngân hàng điện tử dành cho khách hàng doanh nghiệp.
- Chuyển tiền thanh toán và các sản phẩm khác.
- Các sản phẩm dành cho các khách hàng là định chế tài chính và các tổ chức tín dụng khác
- Tổng mức vốn kinh doanh: Theo số liệu hợp nhất kiểm toán tại thời điểm 31/12/2017
 - Vốn chủ sở hữu: 29.695.710 triệu đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín nghìn sáu trăm chín mươi lăm tỷ bảy trăm mươi triệu đồng)
 - Tổng tài sản: 277.752.314 triệu đồng (Bằng chữ: hai trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi hai tỷ ba trăm mươi bốn triệu đồng)

II. Mục đích phát hành cổ phiếu

Phát hành cổ phiếu cho cán bộ nhân viên (CBNV) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo chương trình lựa chọn năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2018 nhằm mục đích:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của CBNV;
- Gắn liền lợi ích của CBNV với lợi ích Công ty, tạo động lực cho người lao động;
- Khuyến khích CBNV hăng say công tác chuyên môn tại Công ty;

Thu hút nhân tài và giữ chân những CBNV có năng lực phục vụ lâu dài cho Công ty.

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.496.272.872 cổ phần. Trong đó, bao gồm 2.423.053.272 cổ phiếu phổ thông và 73.219.600 cổ phiếu quỹ.
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.423.053.272 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 73.219.600 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 33.695.094 cổ phần
8. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần

9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 336.950.940.000 đồng
10. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành): 1,39%
11. Nguồn vốn: Không sử dụng nguồn vốn
12. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 (ba) năm kể từ ngày phát hành theo Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên VPBank năm 2018.
13. Thời gian thực hiện dự kiến: ngày 07/9/2018 đến ngày 07/10/2018.



Nơi nhận:

- Như kính gửi
- HĐQT, BKS (đề b/c)
- UBCKNN
- HOSE
- Lưu: VP HĐQT

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

